

HUYNH DUNG

TÌNH NHÀ NỢ NƯỚC

(Mài Gươm Phục Quốc - xuất bản 1983)

(Tiểu thuyết dã sử kỳ tình Việt Nam
thời cuối đời nhà TRẦN, đầu nhà HỒ)

1400 - 1407

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

KHÔNG CHỌN ĐƯỢC NGƯỜI TRĂM NĂM ĐÀNH CHỌN CỬA THIÊN

Giáng Hương ôm nhũ mẫu khóc thật thảm thiết. Đầu nàng gục lên vai người vú nuôi, hai tay bấu víu vào nhau. Nàng khóc thật nhiều. Nước mắt ướt cả một vùng áo của bà nhũ mẫu. Bà cứ để yên cho nàng khóc. Bởi bà không biết phải khuyên giải ra sao? Một lúc sau Giáng Hương ngược mắt lệ nhìn người vú nuôi cầu cứu:

- Con khổ quá nhũ mẫu ơi! Con phải làm sao bây giờ? Thân con không thể xẻ làm ba, để trọn chữ hiếu, để đáp chữ ân, để vẹn chữ tình... Con không thể bỏ người nào, thì làm sao con có thể chọn được người nào hờ nhũ mẫu?

Nét mặt bà nhũ mẫu trầm ngâm. Đôi mắt bà cũng đỏ hoe, chứng tỏ bà cũng đã khóc nhiều. Bà thương Giáng Hương như con, vì bà nuôi nấng chăm sóc nhiều năm. Nhưng điều làm bà xót xa hơn hết là thấy một giai nhân gặp điều oan trái trong tình trường. Con gái lớn lên không có người yêu, không có người hỏi cưới là vô phúc. Nhưng được nhiều người yêu, nhiều người hỏi cưới, mà không chọn lựa được, như hoàn cảnh của Giáng Hương, cũng là điều bất hạnh. Trước mắt bà ba người đàn ông đến với nàng đều hoàn mỹ. Một Nguyễn Trường Hân hào hùng lý tưởng. Một Trần Quốc Anh cao quý tài hoa. Một Trần Hùng Phong tuấn tú hiên ngang. Một người vì hiếu. Hai người vì tình. Đối với ai ân tình cũng nặng hết, thì làm sao Giáng Hương chọn lựa được? Bất cứ người nào khác trong hoàn cảnh Giáng Hương cũng không giải quyết được. Nàng không còn con đường nào khác để chọn lựa, ngoài con đường dứt nợ hồng trần!

Người xưa vẫn nói: «Tu là cõi phúc, tình là giây oan». Ở vào hoàn cảnh Giáng Hương, bà nhũ mẫu không có lời khuyên nào khác, bà u hoài nói:

- Chỉ còn một con đường thoát điều khổ ải cho tiểu thư là ...bỏ hết sự đời!

Giáng Hương ngược mắt lệ, kêu thất thanh:

- Đi tu?

Nàng kêu bằng tiếng kêu thật thảm thiết, rồi khóc oà lên như trẻ con. Nhưng chỉ một lúc sau, nàng lau nước mắt và bình tĩnh nói:

- Nhũ mẫu nói phải lắm! Con chỉ có một con đường để đi! Ngày mai con sẽ xin phép cha vào chùa qui y. Con không thể tiếp tục sống trong ngôi nhà này... Nhũ mẫu ơi! Xin hãy giúp con lựa chọn một kiếng chùa... Con vâng lời nhũ mẫu, con sẽ đi tu để quên... Con phải quên tất cả! Nhũ mẫu tính xem, con phải đến chùa nào?

Bà nhũ mẫu đáp trong nghẹn ngào:

- Ở Hương Tích (thuộc tỉnh Hưng yên ngày nay) có một ngôi chùa thật yên tĩnh bên cạnh triền núi. Chùa ấy cũng gọi là chùa Hương Tích. Thầy trụ trì là một vị chân tu. Chùa ấy có hai tịnh thất riêng biệt cho sư và ni cô. Tôi thiết tưởng tiểu thư có thể xin qui y ở đó.

Giáng Hương ngùi ngùi thổn thức:

Vâng! Mai này con sẽ tìm đường đến đó.

Bà nhũ mẫu vụt ôm Giáng Hương khóc oà lên:

- Trời ơi! Thật thảm thiết biết bao! Một đời hương sắc như tiểu thư mà phải mặc áo nâu sồng! Tiểu thư ơi! Tôi không biết lời khuyên của tôi có đúng không? Nhưng tôi thấy tiểu thư khổ khổ quá! Làm sao chọn lựa được giữa tráng sĩ và công tử, khi mà tiểu thư mang nặng ân tình với cả hai? Tiêu Dao đã giải thoát cho tiểu thư khỏi cái chết nhục trong tay bọn cường đạo. Còn Trần công tử cũng suýt vong mạng vì che chở cho tiểu thư khỏi bọn Hồ. Ân đối với ai cũng quá nặng, mà tình đối với ai cũng không nhẹ. Nếu tiểu thư sống với người này, sẽ ray rức thương tưởng người kia. Như vậy đối với chồng cũng không trọn vẹn chung tình, mà đối với người kia cũng là kẻ bạc tình phản bội. Thôi thì thà quên tất cả!

Giáng Hương đỏ lệ ròng ròng.

Phải! Thà quên tất cả!

* * *

Buổi sáng sớm Giáng Hương tìm cha bày tỏ ý muốn mình. Bà nữ mẫu trước đó đã tường thuật tất cả những éo le trong cuộc tình của nàng, khiến Hoàng Giáp sửng sốt chết điếng. Ông nhìn con gái, thấy nó xanh xao tiêu tụy hình thể gầy gò, sánh với thời ông còn chung sống với con gái, quả thật Giáng Hương thay đổi rất nhiều. Khi xưa nàng là một đoá hoa tươi thắm trọn vẹn. Ngày nay tuy dung nhan kiều mị còn đó, nhưng rõ ràng ái tình đã hủy hoại không ít nét thắm tươi! Tình trạng này nếu kéo dài, tất nàng phải chết. Mà ông cũng không thể giúp con gái chọn lựa con đường nào khác, ngoài con đường nữ mẫu vạch ra. Bàn tay già nhăn nheo của ông run run vuốt tóc con gái, nói trong nghẹn ngào xúc động:

- Thảm thay cho con phải chọn cửa thiên để gửi thân. Khi xưa ta khốn khổ vì lo sợ đời con rơi vào tay bọn tiểu nhân. Nào ngờ giờ đây bao nhiêu đáng anh hùng quân tử phải lòng, lại gặp cảnh ngộ éo le không giải quyết được, để con phải trốn bỏ cuộc đời...

Hoàng Giáp nói đến đó không cầm lòng được, nước mắt lăn chã tuông rơi. Giáng Hương gục đầu trên gối cha sụt sùi:

- Cha ơi! Cha con ta vừa mới trùng phùng, giờ lại phải chia tay đôi ngả. Con ra đi giải quyết được phận con rồi, nhưng cha ở lại mà sẽ sống nơi đâu? Rồi đây biết ai chăm sóc cho cha lúc tuổi già sức yếu? Phận làm con mà con chưa trả hiếu được mẹ cha!
- Đời ta đâu còn gì phải lo nữa? Ta sống thêm một ngày hay chết trước một ngày cũng không là điều quan trọng. Nếu con đi tu mà tìm được an tĩnh trong tâm hồn, ta cũng không cản trở con. Con cũng không cần phải lo cho ta! Một mình ta xoay sở cũng được.

Giáng Hương vụt quỳ xuống lạy cha, nói:

- Con bắt hiếu xin cha tha tội. Từ đây con quyết chọn cửa thiên, học mùi đạo hạnh, để giải tỏa những khốn khổ trong lòng. Ngày ngày con sẽ tụng kinh niệm Phật cầu cho sức khoẻ cha được an Khang. Hoàng Giáp không biết phải nói lời gì với con gái, khi mà trong lòng ông cũng nặng nề u uất. Giáng Hương quay sang nữ mẫu lạy một lạy, rồi nói:

Hoàng Giáp quay sang nữ mẫu lạy một lạy, rồi nói:

- Một lạy này để tạ ơn nữ mẫu đã chăm sóc và nuôi nấng con không khác gì mẹ hiền. Con ra đi xa lánh cuộc đời trần tục, cha già ở lại không ai chăm lo, xin nữ mẫu hãy thay con chăm sóc cha. Kiếp này ơn người con không thể đền đáp, kiếp sau xin bồi đắp.

Bà nữ mẫu quýnh quáng đỡ Giáng Hương đứng lên, nói:

- Chăm sóc lão ông là bổn phận của tôi. Tiểu thư chớ bận lòng. Tôi hứa sẽ phụng sự cho lão chủ suốt đời.

Giáng Hương thiết nghĩ không còn lời để nói thêm nữa. Nàng lau nước mắt và dặn dò cha:

- Con nhờ cha thay con nói lời từ tạ với Trần tráng sĩ và Trần công tử. Ôn sâu của hai vị kiếp này con không đền đáp được, kiếp sau xin làm thân trâu ngựa mà đáp đền. Cũng xin cha chuyển lời đến Nguyễn tướng công. Ôn giải cứu cha già khỏi vòng tù tội, thật sánh bằng trời bằng bể, mà con chưa tỏ được nỗi niềm kính mến, thật vô cùng xấu hổ!

Nàng dứt lời thì thẫn thờ trở về phòng soạn ít hành trang. Bà nữ mẫu cũng nổi gót theo nàng. Vì Giáng Hương không can đảm giáp mặt Quốc Anh và Hùng Phong nên cùng bà nữ mẫu lên ra đi. Nàng mang theo ít tiền khi xưa rời Thanh Hoá có lấy theo, nay dùng làm lộ phí.

Nàng đi rồi Hoàng Giáp vẫn còn ngồi một chỗ ôm đầu khổ sở. Thoát khỏi vòng tù tội, được hội ngộ với con, nỗi vui mừng kể sao cho xiết? Nào đâu vui sum họp chưa kịp, đã phải sàu ly biệt! Ai có ngờ dung nhan khuyh thành đảo quốc ấy lại phải giấu kín trong lớp áo tu hành? Càng nghĩ Hoàng Giáp càng xót xa thương cho thân phận hẩm hiu của con gái!

* * *

Quốc Anh ngồi một mình trong đại sảnh, vụt buông tiếng thở dài. Chàng tự hỏi: “*Hôm nay Hùng Phong có trở về ăn chung với mọi người không? Ba hôm rồi Hùng Phong lánh mặt, không ra phòng ăn!*” Kể từ khi Trường Hân đưa Hoàng Giáp đến Trần gia trang rồi hấp tấp trở về Mật Khu, trong lòng Quốc Anh rối bời bao nhiêu tâm sự... Phần thương người anh kết nghĩa đã vì mình mà lỡ duyên với tiểu thư họ Hoàng. Phần thương xót Hùng Phong ôm mối si tình vô vọng. Chắc chắn là chàng không thể an hưởng hạnh phúc để nhìn hai kẻ thân yêu đau khổ. Chắc chắn chàng sẽ lựa lời từ chối hôn nhân để Giáng Hương được hoàn toàn định đoạt cuộc đời. Tuy nhiên chàng cũng thừa biết cha con Hoàng Giáp là người quân tử, xem trọng lời nói bằng non. Làm

sao Hoàng Giáp có thể rút lời đã hứa với Nguyễn Trường Hân? Và Giáng Hương cũng không muốn bội ước với chàng. Đó là chưa kể Giáng Hương không quên được ân tình của Hùng Phong đối với nàng. Như vậy kẻ khốn khổ trong cuộc hơn hết phải nói là nàng! Làm sao nàng có thể chia ba xẻ bầy để đối xử trọn vẹn với mọi người?

Chàng ngồi thừ một chỗ, nghĩ mãi đến hoàn cảnh trớ trêu mà xót xa cho người tình... Bất thần Hoàng Giáp từ ngoài xô cửa bước vào bằng dáng điệu hết sức thẫn thờ. Quốc Anh đứng lên đón tiếp bằng giọng lo lắng:

- Hoàng lão thượng thư không khỏe trong người chăng? Tiểu sinh đưa Ngài về phòng nghỉ nhé?

Hoàng Giáp lắc đầu, nói giọng thiếu não:

- Tráng sĩ đừng bận tâm! Ta không đau bệnh chi đâu! Ta chỉ muốn báo tin với Tráng sĩ về Giáng Hương, con gái ta đã cùng nhũ mẫu ra đi sáng này. Vì chuyện lương duyên không định đoạt được, nên nó quyết chọn cửa thiên để giải thoát những khốn khổ trong lòng. Ta không thể cấm cản con, vì chính ta cũng không biết phải khuyên nhủ ra sao? Nó nhờ ta nói lời tạ từ với Tráng sĩ và công tử, vì nó không can đảm giáp mặt hai người mà nó mang ân tình quá nặng từ mấy năm qua...

Quốc Anh nghe Hoàng Giáp nói, đứng chết sững! Chàng biết nỗi khổ của Giáng Hương, nhưng không ngờ nàng giải quyết cuộc đời bằng cách đó, nên tâm thần bị chấn động mạnh, khiến chàng bủn rủn tay chân...

Chàng đi thụt lùi trở lại ngồi xuống ghế, lặng một lúc lâu mới lấy được bình tĩnh, hỏi giọng yếu ớt:

- Tiểu thư ra đi từ bao giờ? Và đi đâu thưa ngài? Tiểu sinh chỉ lo hai người đàn bà dấn thân ngoài gió bụi giữa thời đại nhiễu nhương này, sợ không đến nơi đến chốn.

Hoàng Giáp nghẹn ngào:

- Cả hai đi từ lúc hừng sáng. Chắc hai người sẽ lội bộ đến mạng sông Đà để thuê thuyền về Thiên Hưng trấn, rồi sẽ tìm đường đến chùa Hương Tích.

Quốc Anh xúc động đứng lên nói:

- Giả như tiểu thư không muốn gặp tiểu sinh, thì tiểu sinh cũng có thể cho gia nhân đưa nàng cùng bà nhũ mẫu ra đi. Bây giờ chắc còn kịp, để tiểu sinh cho người đem ngựa xe đưa hai người đi.

Chàng nói và không đợi sự ưng thuận của Hoàng Giáp, bảo Thiện Tâm đi tìm Văn Nhất. Hoàng Giáp cảm động rưng rưng nước mắt:

- Tráng sĩ đối đãi với cha con ta biết bao thâm tình. Chính vì vậy mà...

Ông muốn nói: «Chính vì vậy mà con ông mới khổ». Nhưng ông biết mình lỡ lời nên ngưng dở chừng. Quốc Anh đang bấn loạn tâm thần, không để ý đến câu nói của ông. Ông lão chợt thở ra nói:

- Phần ta, ta cũng xin giả từ...

Quốc Anh ngước mắt buồn thiu:

- Hoàng thượng thư định đi đâu? Nhà cửa ở Thanh Hoá còn bị niêm phong. Ngài vừa thoát khỏi tù tội, làm sao có thể xuất đầu lộ diện bên ngoài? Tiểu sinh nghĩ: Nếu Ngài không câu nệ, xin hãy lưu lại đây.

Hoàng Giáp lặng thinh suy nghĩ. Quốc Anh tiếp:

- Khi xưa ngài cùng thân sinh của tiểu sinh là chỗ thân tình. Ngày nay ngài là cột trụ của nhóm Phục Quốc. Chúng tôi còn trẻ, rất cần những bậc lão thành như Thượng thư cố vấn cho thì cuộc phục hưng của tổ quốc mới mong thành tựu. Lẽ nào ngài bỏ sứ mạng quan trọng ra đi, chỉ vì chút lòng câu nệ không muốn sống nơi tư gia của tiểu sinh?

Nhờ chàng khôn khéo nêu vấn đề tổ quốc để ràng buộc Hoàng Giáp, nên ông lão hết e ngại, vui vẻ ở lại Trần gia trang.

Lúc ấy Thiện Tâm trở lại với Văn Nhất. Quốc Anh thuật sơ việc Giáng Hương muốn đến chùa Hương Tích và hiện đã rời Trần gia trang. Chàng dặn Văn Nhất đem theo một số tráng đinh đi ngựa rượt theo nàng với bà nhũ mẫu và đưa họ đến nơi đến chốn. Văn Nhất vâng lệnh chủ cấp tốc ra đi. Quốc Anh nghĩ, hôm nay Hùng Phong cũng sẽ không về ăn trưa, nên mời Hoàng Giáp dùng cơm. Gian đại sảnh rộng thênh thang với chiếc bàn dài thườn thượt... Giờ chỉ còn hai người ngồi một góc. Hoàng Giáp vì sự ra đi của con gái nuốt cơm không trôi. Còn Quốc Anh trong lòng tái tê ăn cũng không vô. Vì thế cả chủ lẫn khách đều ăn qua loa một chút rồi buông đũa!

Sau bữa ăn Hoàng Giáp và Quốc Anh còn ngồi nơi đại sảnh. Mỗi người mang một tâm trạng khốn khổ... Chợt có một tráng đinh gõ cửa bước vào thưa:

- Kính tráng sĩ, có một binh sĩ ở Mật Khu xin gặp tráng sĩ.
- Người hãy cho vào đây.

Một người áo lam từ ngoài bước vào vòng tay cúi chào và trao cho Quốc Anh phong thư, nói:

- Kính tráng sĩ, tôi chỉ có bốn phen trao tận tay tráng sĩ thơ này.

Quốc Anh lấy thơ và bảo tráng đinh của mình:

- Người đưa người anh em này đến chỗ ăn uống trước khi ra về.

Tên tráng đinh và binh sĩ Mật Khu rời phòng chàng liền xé bì thư, mới thấy bên trong có hai bức thư, một gửi cho chàng và một gửi cho Hoàng Giáp. Chàng đoán nghĩa huynh biên thư cho Hoàng Giáp để khước từ hôn nhân với Giáng Hương. Bây giờ nàng đã lên đường trốn vào cửa Phật, thư của nghĩa huynh chàng thật vô ích! Song Hoàng Giáp ngồi đó, chàng không thể không trao thư cho ông. Còn chàng cũng vội vã đọc thư của mình ...

Bỗng sắc mặt của Quốc Anh biến đổi một cách lạ lùng. Tay cầm thư hơi run. Chàng đọc hai lượt lá thư của Trường Hân mà cổ họng như có gì chận nghẹn lại, không thở được. Hoá ra nghĩa huynh chàng hấp tấp cưới vợ, không phải vì yêu, hay vì cần có một người đàn bà, mà vì chàng! Vì muốn chàng chấp nhận cuộc hôn nhân duyên với Giáng Hương!

- Trời ơi! Một hành động hy sinh tốt bụng!

Người tình khoác áo đi tu, nghĩa huynh hy sinh cưới vợ! Hai sự việc đến cùng một lúc quá đột ngột và chua xót, khiến Quốc Anh không đề nén được cảm xúc, hai tay ôm mặt... Một lúc chàng buông tay ra, Hoàng Giáp vụt lên tiếng:

- Nguyễn tướng công muốn tránh cho lão điều khó xử. Thật là một hành động cao thượng của người quân tử!

Câu nói của Hoàng Giáp càng làm cho niềm xúc động trong lòng của Quốc Anh vừa mới đề nén xuống, lại trào lên... Chàng nghẹn ngào cúi mặt để che giấu nỗi cảm xúc. Cảm thông nỗi thống khổ của chủ nhân, Hoàng Giáp lặng lẽ rút lui. Còn lại một mình, Quốc Anh ngồi hàng giờ bất động một chỗ, đầu óc vừa nặng nề như chứa chất trăm ngàn sầu lo, vừa trống rỗng như không nghĩ ngợi điều gì, lãng đãng mơ hồ ... Bất thần chàng vụt nhớ tới Hùng Phong...

Chiều nay Hùng Phong từ trại chăn nuôi trở về, chàng có nên cho cháu biết rõ việc Giáng Hương bỏ nhà đi tu hay không? Chắc chắn là Hùng Phong sẽ đau đớn lắm khi nghe tin này! Nhưng chàng không thể giấu cháu, vì trước sau Hùng Phong cũng phải biết. Thà cho cháu biết sự thật ngay bây giờ, để cháu không phải sống trốn tránh nữa! Chàng ngồi chờ đợi cháu... bỗng nghe tiếng vó ngựa dừng trước sân. Đinh ninh là Hùng Phong trở về, chàng vội vàng chạy ra cửa đón. Nhưng không! Người xuống ngựa chỉ là Vương tam tiên sinh. Thấy chàng Vương tam cúi đầu chào và lên tiếng ngay:

- Công tử có đau yếu chi không? Cả ngày tôi trông gặp công tử để hỏi ý mấy việc, nhưng...

Quốc Anh tái mặt:

- Như vậy nó vắng mặt ngoài trại hôm nay à? Tiên sinh quả thật không thấy nó bên ngoài sao?

Linh tính như có điều gì xảy ra, chàng không đợi câu trả lời của Vương tam, tung mình lên lầu... Không thấy Hùng Phong nơi tư phòng, chàng chạy qua thư phòng, cũng chẳng thấy bóng dáng cháu ở đó?

Trên bàn viết có một phong thư. Quốc Anh kinh động chụp lá thư, toàn thân bủn rủn té ngồi xuống ghế.

Những hàng chữ nhảy múa trước mắt chàng:

Chú thương kính,

Khi đọc thư này mong chú đừng quá lo, vì cháu chẳng đi đâu xa. Cháu sang Mật Khu của chú Hân.

Cháu ở lại Trần gia trang chỉ làm khổ chú và phiền não Hoàng tiểu thư, nên cháu xin phép chú đến Mật khu để sống cuộc đời người chiến sĩ.

Cháu xin được sát cánh với anh em binh sĩ ngoài chiến trường để diệt thù cứu quốc.

Việc ở trang xin chú nhờ Vương tam trông coi dùm.

Hùng Phong chưa đền đáp được ơn dưỡng dục, mà chỉ làm khổ lòng chú, thật vô cùng xấu hổ. Mong chú tha tội cho đứa cháu bất hiếu này!

Hùng Phong kính bái.

Quốc Anh ngồi chết lặng với nỗi cảm xúc dạt dào. Ngày hôm nay ba sự việc xảy ra... những người thân của chàng đã giải quyết cuộc đời của họ để hy sinh cho chàng. Mà chàng nào có hưởng gì đâu ngoài niềm đau trong lòng? Họ ra đi bỏ lại chàng nỗi thống khổ to lớn. Giờ chàng còn lại một mình bơ vơ hiu quạnh. Tại sao Hùng Phong lại làm như vậy? Hành động bỏ nhà ra đi là thương chú đó sao? Chàng thương cháu nhiều nên trong lòng nghe hờn giận. Một lúc sau định tĩnh tinh thần, chàng nghĩ: "Nó ra đi để tìm quên, để cho nàng không bận lòng mà nên duyên cùng ta. Đáng lý ta phải cảm kích, có sao hờn trách?" Chàng nghĩ thế nên càng thương yêu cháu, nước mắt muốn rơi. Có tiếng chân bước vào phòng thật nhẹ. Vương tam theo Quốc Anh từ lúc này, bây giờ mới rón rén bước vào.

- Tiên sinh biết có điều trầm trọng xảy ra, nhưng không dám lên tiếng hỏi, chỉ đưa mắt nhìn chủ nhân với nét mặt lo âu.

Quốc Anh trao thư của Hùng Phong cho Vương tam đọc, và nói giọng ngùi ngùi:

- Sáng này Hoàng tiểu thư rời Trần gia trang đến nương náu cửa Phật. Cũng sáng này tôi được tin nghĩa huynh tôi cưới vợ và bây giờ Hùng Phong khoác áo chinh nhân. Nay mai tôi cũng sẽ trở lại Mật Khu. Mọi việc trong trang nhờ tiên sinh giải quyết cho.

Vương tam không hiểu những uẩn khúc tình ái giữa hai chú cháu Trần Quốc Anh và Nguyễn Trường Hân, nên ông không cảm thông lắm nỗi khổ của mọi người. Đọc thư Hùng Phong, Vương tam nghĩ rằng: Vị công tử khí phách anh hùng kia chọn cuộc đời tung hoành ngoài chiến địa là việc đương nhiên. Có điều vì Vương tam nghe Quốc Anh giao Trần gia trang cho mình cai quản, ông cuống cuống nói:

- Công tử ra đi. Tráng sĩ ra đi! Một mình tôi làm sao đảm đương nổi trang trại to lớn này?

Quốc Anh gượng cười, nói thật nhẹ:

- Khi xưa chưa có công tử, lúc tôi vắng nhà tiên sinh vẫn một mình điều khiển Trần gia trang. Nay tôi mong tiên sinh hết sức gánh vác việc này. Cháu tôi đã biết chọn cuộc đời hy sinh cho tổ quốc, thì tôi cũng phải sát cánh với nó. Tiên sinh sẵn sàng giúp chúng tôi thực hiện chí khí nam nhi chứ?

Vương tam mỉm lòng, đáp:

- Tráng sĩ và công tử hiến dâng cuộc đời cho đất nước, lẽ đâu tôi không dâng hiến cuộc đời cho chủ?
- Cám ơn tiên sinh lắm!

Chàng rời ghế, bước tới đặt tay lên vai Vương tam thân thiết nói:

- Tôi sẽ trở về thường để giải quyết những việc khó khăn. Và lại có Hoàng thượng thư lưu lại đây, tôi tin chắc người rất vui lòng phụ giúp tiên sinh điều khiển trang trại để hỗ trợ tài chánh cho Mật Khu.

Cả hai lặng lẽ rời thư phòng của Hùng Phong. Bên ngoài dãy hành lang dài hun hút...Gió heo may hiu hắt thoảng qua. Quốc Anh buộc miệng:

- Mùa thu lại đến rồi! Năm tháng trôi qua tuổi đời chồng chất ...Chỉ lo thù nước chưa trả xong, đầu đã bạc, dù bao nhiêu năm mài gươm dưới bóng nguyệt.

Chàng thở ra nhẹ nhẹ và ngâm nho nhỏ:

*Quốc thù vị phục đầu tiên bạc
Kỷ độ long toàn đái nguyệt ma.*

* * *

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

NGƯỜI HÙNG CHIẾN TRẬN ĐẠI PHÁ THÀNH THĂNG LONG

Quốc Anh về đến Mật Khu trời đã tối hẳn. Đêm không sao, nhưng gian nhà trên mặt hồ của Nguyễn Trường Hân vẫn còn ánh sáng lung linh mờ ảo nhờ những đèn lồng treo rải rác dọc theo lan can. Trường Hân với Hùng Phong ngồi nơi chiếc bàn nhỏ, y như đang chờ đợi ai đó... Quốc Anh vừa đặt chân lên tiểu kiều, Trường Hân đã chạy ra đón đả nói:

- Anh biết hiền đệ sẽ tới, nhưng không ngờ tới trễ như vậy!

Quốc Anh có hơi ngạc nhiên, nhưng không nói gì. Trường Hân cười giải thích:

- Buổi hôm kia khi Hùng Phong tới Mật Khu, cho biết ra đi không có phép hiền đệ, anh biết hiền đệ sẽ đi tìm.

Nguyên chiều hôm đó Trường Hân đang cùng vợ dùng cơm, chợt một tên binh đưa Hùng Phong vào. Thấy mặt chàng công tử bơ phờ ảm đạm, Trường Hân nghi ngờ có chuyện trầm trọng xảy ra, nhưng chưa kịp gạn hỏi lý do Hùng Phong đã lên tiếng:

- Cháu muốn xung vào đoàn quân của chú.

Trường Hân nhăn mặt hỏi:

- Chú Quốc Anh có cho phép chứ?
- Thừa cháu đi lên vì sợ chú ấy không cho.
- Việc đại sự chớ nào phải chuyện chơi đâu mà cháu không bàn với chú của cháu? Cháu đi như vậy để chú Quốc Anh lo lắng, cháu nữa sao?

Hùng Phong rưng rưng nước mắt, cúi mặt nín thính. Trường Hân trầm tư một lúc chợt nhớ đến bữa ăn chung với cha con Hoàng Giáp ở Trần gia trang... Hùng Phong thất thểu bỏ đi đang khi bàn chuyện hôn nhân của Giáng Hương. Chàng như đoán được một phần tâm sự của chàng công tử này, nên không nói thêm lời nào nữa, vui vẻ đón tiếp Hùng Phong trong nhà rất tự nhiên. Chàng nói nhỏ với vợ, nên nàng Minh Nguyệt chăm sóc Hùng Phong đặc biệt. Từ đó ngày nào chàng cũng ngồi chờ Quốc Anh đến.

Hùng Phong thấy chú thì cũng chạy ra đón với đôi mắt ửng đỏ. Cho đến một lúc lâu sau Quốc Anh vẫn chưa mở miệng nói lời nào. Cổ họng chàng như nghẹn lại khi gặp cháu và nghĩa huynh. Cả ba trở lại ngồi quanh nơi bàn. Trường Hân vì đã đoán được nguyên nhân Hùng Phong rời Trần gia trang, nên đứng lên định tránh chỗ khác cho hai chú cháu tự do tâm sự. Nhưng Quốc Anh biết ý của nghĩa huynh nên níu giữ lại, nói:

- Hiền huynh hãy ngồi lại đây. Giữa chúng ta không có điều gì phải giấu giếm nhau.

Rồi bằng một giọng khích động, chàng nói một hơi:

- Hiền huynh hỏi hã cưới vợ là để cho em yên tâm kết hôn với Hoàng tiểu thư. Cháu bỏ nhà ra đi cũng vì muốn ta hưởng trọn vẹn hạnh phúc. Nhưng nghĩa huynh và cháu quên rằng Hạnh phúc của Trần Quốc Anh này là nhìn thấy những người thân yêu của mình vui sướng hạnh phúc. Chớ Quốc Anh này nào phải là kẻ ích kỷ muốn thụ hưởng riêng mình? Huống chi việc hy sinh của huynh và sự ra đi của cháu thật vô ích! Vì Hoàng tiểu thư đã lìa bỏ Trần gia trang đến nương thân ở...một ngôi chùa...Nàng khôn khổ hơn chúng ta nhiều...Nàng đã chọn con đường dứt nợ hồng trần...

Giọng nói rã rời đứt quãng của Quốc Anh làm cho Trường Hân sửng sốt, không tin tai mình đã nghe một sự thật quá phũ phàng. Còn Hùng Phong mắt nhắm lại, môi mím chặt, như đè nén mức đau thương cùng cực đang dâng lên... Có tiếng trách hờn trong lòng chàng: «*Nàng khoác áo nhà tu, bỏ cả một đời hương sắc vì chút ân tình với ta! Ta yêu nàng để hãm hại đời nàng và làm đổ dang duyên tình của chú. Khốn thay một kẻ như ta!*». Không hề nén được nữa, Hùng Phong ôm mặt. Quốc Anh biết nỗi thống khổ của cháu, mà không biết nói lời gì để an ủi, khi mà lòng chàng cũng se sắt đớn đau. Cả ba ngồi im lìm bất động, cùng nghĩ về người con gái đã vì họ mà trốn bỏ cuộc đời, ẩn thân cửa Phật...

Một lúc sau Trường Hân chợt buông giọng hờn trách:

- Vì sao nàng làm thế? Vì sao nàng nhẫn tâm khép kín cuộc đời xuân sắc của mình?
- Vì nàng không còn con đường nào để chọn!

Sau lời giải thích chua xót của Quốc Anh, cả ba trở lại sự câm lặng để cùng nghe tiếng lòng thổn thức...

Trường Hân không thương tiếc cho mình, vì chàng đã yên phận rồi, song chàng vẫn khôn khổ vì xót xa cho hai kẻ thân yêu ngồi đó...

Bỗng nhiên từ trong nhà một người đàn bà khoan thai bước ra, vành môi nở sẵn nụ cười. Trường Hân thấy người ấy thì tươi cười nói:

- Tẩu tẩu của hiền đệ đó.

Quốc Anh đứng lên vòng tay thi lễ. Chàng nói:

- Em kính mừng chị.

Minh Nguyệt không tắt nụ cười trên môi:

- Chị nghe phu quân nhắc đến nghĩa đệ luôn, nay mới gặp, thật quá vui mừng!

Trường Hân nghe vợ nói chuyện tự nhiên, gây được cảm tình với chú cháu Quốc Anh, trong lòng rất đẹp ý, hớn hờ nói:

- Tôi có khoe với nghĩa đệ, phu nhân nấu ăn ngon lắm. Vậy bao giờ nàng cho chúng tôi thưởng thức?
- Bây giờ! Thiếp ra đây là để chào chú Quốc Anh và cũng để mời mọi người vào nhà trong dùng cơm.

Quốc Anh sửng sốt hỏi:

- Giờ này cũng đã tối rồi mà cả nhà chưa ăn sao?

Trường Hân cười cười:

- Mấy hôm rày chiều nào cũng ăn trễ vì anh ngóng trông hiền đệ tới.

Ba người theo Minh Nguyệt vào phòng ăn. Trên bàn đã bày la liệt các món ăn khói còn nghi ngút, mùi thơm bay lên tận mũi! Mọi người cùng nhập tiệc... Quả thật nàng Minh Nguyệt có tài nấu nướng. Tiếc rằng thực khách bữa nay ai nấy đều mang tâm sự trầm trầm, nên ăn uống chẳng bao nhiêu!

Trong bữa ăn Quốc Anh cho biết đã giao sát Trần gia trang cho Vương tam trông coi, với sự giúp đỡ của Hoàng Giáp. Chàng với Hùng Phong sẽ ở luôn Mật Khu. Trường Hân nghe qua nét mặt nửa vui mừng, nửa xốn xang:

- Anh lúc nào cũng vui sướng được sống gần gũi với hiền đệ. Nay lại có thêm Hùng Phong thì vui vầy biết bao! Chỉ buồn là duyên tình hiền đệ không thành, còn anh bỗng dưng bây giờ là kẻ hưởng phúc hôn nhân.

Chàng hạ thấp giọng, nói tiếp:

- Tẩu tẩu của hiền đệ dễ chịu và ngoan lắm.

Khi ấy nàng Minh Nguyệt đi vào nhà bếp để lấy thêm thức ăn, Quốc Anh nhìn theo trong dạ mừng thầm cho nghĩa huynh mình cưới vợ hấp tấp, cũng may là gặp được người vừa ý. Chàng muốn nói mấy lời khen tặng, nhưng lại e ngại Trường Hân nhắc đến tình duyên của mình, khiến Hùng Phong đau lòng, nên chàng hỏi lảng chuyện khác:

- Lê tiên sinh và Phan tiên sinh vắng mặt bao lâu nữa hở hiền huynh?
- Chắc cũng sắp trở lại rồi.

Quốc Anh bỗng muốn nói đùa với Trường Hân cho nổi sàu khuây khỏa:

- Gian nhà của hiền huynh còn chỗ chứa chú cháu em không?

Trường Hân phì cười:

- Nhà anh lúc nào cũng còn chỗ cho hiền đệ. Nếu cần anh sẽ ra sân ngủ, nhường phòng cho đệ.
- Chỉ sợ tẩu tẩu không cho phép hiền huynh ra sân ngủ đó chứ?
- Anh cho nàng ra ngoài với anh mà?

Câu nói của Trường Hân khiến cả hai đều cười. Tuy nhiên giọng cười có vẻ thô lương. Quốc Anh trở lại dàu dàu:

- Em vừa hay tin: Con thứ của vua Nghệ Tông bấy lâu sống ẩn trốn ở Lão Qua, nay lên sang Trung Hoa cầu cứu nhà Minh cho giúp quân tiêu diệt nhà Hồ. Em chỉ sợ rồi đây quân ngoại bang lại dày xéo trên quê hương.

Trường Hân thở ra:

- Cái khổ của dân ta là phải chống hai kẻ thù: triều Hồ và quân Minh. Nhưng lịch sử chứng minh rằng dân ta có tinh thần bất khuất, không bao giờ chấp nhận một chế độ thoái tha cướp nước, thì dù cho
- Chỉ tội nghiệp cho dân lành cứ phải điêu linh vì chinh chiến.

Sau câu nói Quốc Anh thở dài. Cho đến lúc đó Hùng Phong vẫn im lìm, bỗng cất giọng trầm trầm:

- Thà khổ vì chinh chiến còn hơn sống trong chế độ gian hùng thối nát, còn hơn bị ngoại bang đô hộ áp bức.

Quốc Anh trân trối nhìn cháu... Chàng không ngờ cháu nói một câu khẳng khái như thế! Trước mặt chàng, Hùng Phong không còn là đứa cháu nhỏ của chàng nữa, mà là một thanh niên tuấn tú oai dũng, một chiến sĩ can trường hào khí ngất trời! Chàng mừng vì thấy cháu đã nguôi ngoai nỗi sầu tình! Chàng mừng vì thấy cháu không vì yêu mà nhục chí nam nhi!

Trong phút chốc Quốc Anh có cảm tưởng như bao nhiêu phiền muộn đã tan biến, bao nhiêu khốn khổ cũng qua đi! Cuộc đời của chinh nhân sẽ thay đổi tất cả!

* * *

Thời gian trôi qua một năm...

Một năm làm người chiến sĩ nét mặt Hùng Phong thay đổi rất nhiều. Nắng giang hồ đã nhuộm trên gương mặt tuần tú của chàng, biến chàng thành một người dày dạn phong trần lãnh tử. Ngày xưa chàng vốn ít nói, bây giờ trở thành một kẻ gần như không biết nói, không biết cười, nhưng lại là một chiến sĩ can trường nhất. Trong các cuộc hành quân chống Hồ, Hùng Phong đánh đâu thắng đó, khiến cho địch mỗi khi nghe Hùng Phong ra trận đều kinh hãi, có kẻ chưa kịp giao chiến đã bỏ chạy. Tên tuổi Hùng Phong đi vào lòng đất địch như một « vị thần sát ». Gần như chàng muốn liều chết với địch, gần như chàng không thiết gì đến mạng sống của mình. Binh sĩ dưới trướng Hùng Phong vừa kính phục vừa sợ hãi trước hành động liều lĩnh của chàng, mà không ai rõ nguyên nhân tại sao? Duy có một người hiểu rõ tâm trạng của Hùng Phong, dĩ nhiên là Quốc Anh. Cũng chính vì thế mà trong các cuộc hành quân chàng luôn theo sát một bên cháu.

Trong lúc hăng say chiến đấu, Hùng Phong như một kẻ điên cuồng bất kể hiểm nguy. .. Khi nào chàng lâm vào tuyệt lộ, chờ đợi cái chết, là lúc Quốc Anh xông vào giải cứu. Gần như trong các cuộc giao tranh, Quốc Anh đều phải giải thoát cho cháu ở giai đoạn hiểm nguy nhất. Và gần như chàng đóng vai trò thần linh hộ mạng cho cháu, hơn là vai trò một vị tướng chỉ huy! Đối với Trương Hân, Quốc Anh là một quân sư điều khiển các cuộc tấn công địch. Nhưng đối với Hùng Phong, chàng là thần linh hộ mạng. Ngoài chiến trường mắt chàng luôn luôn không rời cháu, dù đang khi vung kiếm giết thù.

Một năm qua tình yêu của chàng đối với Giáng Hương vẫn còn đầy trong tim óc. Nhưng tình của chàng là thứ tình lắng đọng... đẹp như một ngày trời êm ả, dịu dàng như một làn hương quý thoảng qua... Dù chàng không được cùng người yêu kết tóc trăm năm, chàng vẫn yêu nàng như buổi đầu. Biết rằng chàng khổ mỗi khi nhớ đến nàng, và đau xé con tim khi mừng tượng người yêu trong lớp áo nâu sòng... Có điều nỗi khổ của chàng là nỗi khổ thâm trầm lắng đọng, che giấu được người đời. Trái lại, một năm qua Hùng Phong cũng không quên được Giáng Hương. Tình đó lúc nào cũng sôi nổi gào thét trong tim. Chàng mượn cái say ngoài chiến địa để đè nén sóng tình ngày ngày trào dâng! Nhưng khổ nỗi, càng đè nén bao nhiêu, tình yêu càng bành trướng bấy nhiêu. Để rồi nỗi thương nhớ mỗi ngày một cao dày, nỗi đờn đau mỗi ngày một to lớn... Tình yêu vô vọng đó cứ day đọa xâu xé hồn xác chàng và chàng thấy chỉ có cái chết mới giải thoát cho mình khỏi cái khốn khổ ấy mà thôi. Đó là lý do khiến Hùng Phong liều mạng với địch!

Quốc Anh thấy rõ cháu mình quyết tìm cái chết, mà không làm sao ngăn cản hay khuyên nhủ được. Bởi chàng cũng biết tình của Hùng Phong đối với Giáng Hương không nhẹ nhàng lắng đọng như chàng, cho nên nỗi thống khổ phải vũ bão và đờn đau hơn! Cả hai cùng yêu một người mà hai tâm trạng khác nhau, hai cảnh ngộ khác nhau!

* * *

Hôm ấy là ngày mừng hai tháng tám, nhằm năm Hồ Hán Thương thứ tư. Triều đình Hồ được tin nhà Minh bên Tàu sẽ đưa quân sang đánh An Nam, lấy cớ việc cha con Hồ quý Ly chiếm ngôi nhà Trần, Minh triều phải sang chinh đốn triều đại An Nam để giúp họ Trần phục vị. Hồ Quý Ly liền ra lệnh cho dân quân xây thành Đa Bang 1 và cho đóng cọc dưới lòng sông Bạch Hạc để chặn bước tiến của thủy quân Minh. Hồ Nguyên Trừng đóng tại Đông Đô (Thăng Long), cũng chia quân làm nhiều cánh chống giữ các trục giao thông hiểm yếu đường bộ từ Trung Hoa sang.

Quốc Anh và Trương Hân bắt được nguồn tin trên, liền đem một số kỵ binh Phục Quốc dũng cảm tiến về Đông Đô. Thừa lúc bọn Hồ đưa lực lượng ra ngoài, quân ta tấn công thành Thăng Long. Tiết tháng Tám trời oi ả nóng bức, dân chúng trong thành tuôn ra lộ hóng mát. Một số quân Phục Quốc trà trộn theo dân chúng làm kẻ nhân du thường gió, ngấm cảnh, ngêu ngao trước cửa thành để quan sát lực lượng bên trong.

Thật ra nơi đây chính là cửa ngõ môn, khi trước là vùng cấm địa. Nhưng từ khi nhà vua đổi đô, Hồ Nguyên Trừng đem quân trú trong nội thành, không còn là vùng cấm địa, dân chúng có thể qua lại. Lúc ấy trời chạng vạng tối, bỗng có mấy xe bò chở đầy rơm từ trong đường hẹp gần thành ịch tiến ra... Mỗi cỗ xe đều có một ông lão đầu đội nón lá lụp sụp, quần áo rách tơi, mặt mày lem luốc bùn đất, khó mà biết được niên kỷ bao nhiêu. Đôi tay ông lão run run vung ngọn roi mây điều khiển cỗ xe tiến tới... Khốn nỗi, bò vốn là con vật di chuyển chậm chạp, lại thêm cỗ xe quá nặng, nên xe chạy như rùa, khiến cho năm sáu cỗ xe gần như ứ nghệt một chỗ, đậu dồn cục giữa lộ gần cửa thành nội.

Đang khi những ông lão đánh xe hò hét vung vẩy ngọn roi mây để thị oai với con vật, bỗng đâu có một toán trẻ con khoảng mười mấy đứa từ trong phố đi ra, tay xách đèn trung thu. Trẻ con thành đô đón Tết trung thu quá sớm, bắt kể ngày tháng! Bây giờ mới mừng hai tháng tám, mà chúng đã chơi trò dâng cộ đèn như ngày rằm tháng tám. Thật là kỳ! Chúng đi vòng vòng, lượn qua lượn lại trước cửa thành như chia cái vui của chúng với những người lính. Có đứa đem theo cả pháo bông đốt lên, cầm quạt vù vù, trông thật đẹp mắt!

Bấy giờ đèn trung thu gần như không còn hứng thú. Cả bọn ngồi chum nhum chơi pháo. Bỗng nghe tiếng cãi cọ, rồi đứa này dành pháo đứa kia, gây gổ chưởi bới... Kết quả là đập lộn nhau! Một đứa tức giận giựt cây pháo quăng lên trời, lại xui xẻo rớt ngay vào cỗ xe chứa đầy rơm! Ông lão đánh xe kinh hãi phóng xuống đất lẹ làng như người trai tráng. Nhưng thay vì lo dập tắt lửa, ông chỉ lo tháo gông nơi cổ con bò rồi dắt nó chạy đi, bỏ mặc xe rơm cháy phừng phừng... Bọn trẻ con hoảng sợ cũng dắt nhau trốn mất! Mấy cỗ xe kia, người đánh xe nào cũng kinh hoàng, lo giải thoát cho con vật rồi chạy đi. Mặc dù lửa chưa kịp bắt mỗi đến xe họ! Bọn lính Hồ trông thấy cười hô hố về thái độ nhác gan của những ông lão đánh xe, thản nhiên nhìn họ dắt bò chạy đi... Một lúc, lửa bốc lên cao, khói bay ngùn ngụt, nhằm hướng gió bay vút vào thành vừa ngọt ngọt, vừa nóng hực, rất là khó thở.

Quân Hồ tưng thê đành mở cửa thành lấy nước cứu hỏa. Chúng chạy lăng xăng... kẻ xách gào, người quảy thùng, chuyên nước ra ngoài tưới lên xe rơm. Nhưng 6 cỗ xe đậu dồn cục một chỗ, gió lộng vù vù. Lửa bắt từ xe này chuyển sang chiếc kia, nhanh không thể tưởng! Trong nháy mắt cửa ngõ môn biến thành một vùng khói lửa mịt mù, không nhìn thấy rõ ràng đâu là đâu! Thành linh từ trong lớp khói lửa mịt mờ đó nghe có tiếng vó ngựa dồn dập. Rồi một toán kỵ mã vút vào thành như sóng tràn thác lũ.

Quân Hồ biết có biến liền thổi còi báo động. Nhưng đã quá trễ! Đoàn kỵ binh Phục Quốc xông vào chém giết tơi bời... Tiếng ngựa hí, tiếng reo hò, tiếng rên la... Một cảnh tượng hỗn loạn chưa từng thấy! Chỉ trong phút chốc quân Phục Quốc đã tiêu diệt mấy đội quân phòng vệ. Tuy nhiên trận chiến chỉ mới phần mở đầu. Vì nơi đây vốn là hoàng cung thuở trước, cung điện dãy dọc dãy ngang... Số quân bị diệt chỉ là số nhỏ canh giữ trước cửa thành.

Trường Hân khi xưa từng làm quan, mỗi ngày vào triều, nên biết rõ đường đi nước bước trong nội thành. Bốn đội kỵ binh do Trường Hân, Quốc Anh, Hùng Phong và Đoàn Trí rần rộ tiến vào hoàng cung... Bấy giờ trước mắt họ là cung vàng điện ngọc, sừng sững phơai sắc dưới ánh đèn... Lạ một điều là đèn đuốc sáng choang như ban ngày, mà tứ bề im vắng. Các cửa đóng im ỉm như nhà hoang! Quốc Anh và Trường Hân còn đang hoang mang...

Toán quân Phục Quốc lần đầu trông thấy cung điện lộng lẫy, chất lưởi hít hà, chạy càng lên thêm rông để nhìn cho kỹ... Bỗng nhiên từ trong các cửa sổ tên bắn ra như mưa rào. Trường Hân thét to:

- Anh em lùi lại!

Lệnh chàng đã trễ! Một số binh Phục Quốc bị trúng tên ngã nhào, được đồng bạn lôi ra. Bấy giờ quân Phục Quốc tụ tập nơi một ụ đất cao, dưới lùm hoa dày đặc. Trường Hân ra lệnh Đoàn Trí và Văn Nghi chia quân phóng hỏa các kho vật liệu, kho lương, kho vũ khí... để khùng bố tinh thần bọn Hồ.

Số binh còn lại cùng với Trường Hân, Quốc Anh, Hùng Phong đồng loạt tấn công vào ba mặt nội điện. Chuyến này Phục Quốc quân đã đề phòng trước, nên vừa xông lên thêm rông gươm giáo vung vù vù trên đầu để đánh bạt tên. Nhưng thêm rông khá rộng, giàn xạ tiễn bắn quá mãnh liệt, tên bay lớp lớp không khác gì mưa bão. Chẳng thể nào đỡ gạt mãi, nên ba vị tướng chỉ huy đành ra lệnh thối lui. Họ trở về vị trí cũ để bàn tính kế hoạch... Quốc Anh nói:

- Địch núp bên trong, ta ở ngoài trời rất dễ làm mục tiêu cho chúng bắn ra. Chỉ còn cách đặt chất nổ phá hủy cung điện này. Nhà sập, lửa cháy...Bọn Hồ sợ chết thiêu phải chạy tung ra. Lúc ấy chúng ta xông lên càng quét...

Trường Hân thở ra:

- Anh chỉ tiếc công trình kiến trúc đồ sộ của các triều đại, mà nay phải thiêu hủy, thật đáng tiếc!

Rồi chàng đổi giọng cương quyết:

- Ta đành phải hy sinh cung điện này. Thà hủy diệt rồi xây dựng lại, còn hơn để bọn gian manh thừa hưởng.

Thế là lệnh đặt chất nổ được ban ra. Có một điều trở ngại là làm sao len được vào trong để đặt chất nổ? Quốc Anh đề nghị làm một cái lọng bằng rơm để hứng tên, hầu người mang chất nổ có thể an toàn vào tận nội điện.

Trong khi Trường Hân và Quốc Anh còn đang cất đặt cho mấy tên binh chạy ra ngoài thành tìm vật liệu, thì bất thần có hai tiếng nổ long trời lở đất nối tiếp nhau. Một mé hoàng cung sập xuống, cùng với khói lửa bốc lên...gạch đá bay tứ tung, cây ngói rớt ào ào... Trường Hân và Quốc Anh đều ngỡ ngác không hiểu do đâu? Bỗng thấy quân Hồ từ trong chen lấn chạy ra...Trường Hân hô to:

- Phục Quốc xung phong!

Sóng người vung kiếm tiến lên... Quân Hồ trốn chạy khói lửa òa đập lên nhau... Bọn chúng vừa ló ra ngoài, gặp địch tấn công, tay không kịp vung khí giới, bị chết dưới đường gươm mũi kiếm của quân Phục Quốc vô số.

Trước cảnh xáp chiến kinh người đó, Quốc Anh chợt nhớ đến Hùng Phong. Từ khi nghe tiếng nổ, chàng không còn trông thấy cháu đâu cả! Bỗng nhiên Quốc Anh toát mồ hôi lạnh, tay cầm kiếm hơi run. Bây giờ chàng đã hiểu ai làm sập nội điện! Chàng kinh hoàng chạy tới đống gạch vụn... mặc cho chiến trận còn đang tương bừng xảy ra, mặc cho hiểm nguy lửa cháy nhà đổ, mặc cho người người náo loạn...Cháu chàng đã hy sinh sanh mạng để cho Phục Quốc quân có thể tấn công quân Hồ! Trời ơi! Tại sao Hùng Phong lại làm thế? Quốc Anh như người điên, hai tay bươi móc tìm kiếm dưới những đống nát hoang tàn... Chàng bỗng thấy xác Hùng Phong nằm sấp ngay thềm cửa ra vào, mình mẩy phỏng cháy. Mắt lệ nghẹn ngào, chàng ôm cháu ra khỏi vòng chiến, bình tĩnh xem lại thương thế...

Hùng Phong chưa chết! Tim còn đập, hơi thở yếu ớt. Chàng mừng rỡ moi trong túi lấy một viên thuốc nhét vào miệng cháu và ôm cháu chạy nhanh đến chỗ buộc ngựa. Sau khi căn dặn tên binh giữ ngựa phải nói vài lời với Trường Hân, Quốc Anh ôm Hùng Phong tung mình lên ngựa, sải như bay... Trong phút chốc người và ngựa đã xa lìa thành Thăng Long khói lửa...

* * *

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

HY SINH CHO NHÀ, HIẾN THÂN CHO NƯỚC

Ba hôm rồi Hùng Phong chưa tỉnh. Vết phỏng nơi lưng lõa lói hành hạ đau nhức, nên không ngừng rên siết. Nhưng vết thương bên ngoài không đáng lo bằng thương thế bên trong. Nguyên chiều hôm đó khi nghe Quốc Anh và Trường Hân bàn việc đặt chất nổ hủy hoại nội điện thì Phục Quốc quân mới có thể tràn vào thanh toán quân Hồ ẩn núp trong cung, Hùng Phong liền lên chú mang hai trái chất nổ nương theo vách các bậc tam cấp vào tận cửa chính điện, mà không một ai hay biết. Chàng tông cửa xông vào trong, vung kiếm giết một hơi mười mấy tên Hồ trấn nơi cửa. Sau đó chàng châm ngòi chất nổ. Ngòi vừa cháy, chàng tung mình chạy ra ngoài vấp phải xác một lính Hồ, chàng té sấp xuống đồng lúc tiếng nổ phát ra. Hùng Phong bất tỉnh, cây ngói đè lên, lửa khói tấp vào mình... Chính vì vậy mà lục phủ ngũ tạng đều hư hại trầm trọng, tánh mạng không khác gì chỉ mảnh treo chuông!

Quốc Anh ngày đêm túc trực bên giường cháu. Chàng không biết giờ phút nào Hùng Phong tỉnh, mà cũng có thể không bao giờ tỉnh! Chàng ngồi một bên cháu, trong lòng ray rức khổ nỗi, tự trách mình đã biết trước Hùng Phong sẽ liều mạng mà không đề phòng, để ra nông nỗi! Chàng nhớ lại những lời trăng trối của gia huynh, thì cổ họng nghẹn lại và cảm thấy xấu hổ vì nghĩ mình không xứng đáng với niềm tin của người anh quá cố. Chuyện này nếu Hùng Phong thiệt mạng, chính chàng cũng không biết sẽ ra sao? Chàng có thể nào sống nổi với cõi lòng ray rứt ân hận không?

Trường Hân thấy Quốc Anh hốc hác vì ngày đêm canh giữ bên giường Hùng Phong, nên chàng muốn thay thế nghĩa đệ một lúc, nhưng Quốc Anh quyết từ chối. Chàng ngồi bất động trên ghế, mắt không rời Hùng Phong, sức của chàng cũng đã mòn mỏi...Bỗng nhiên chàng nghe tiếng thều thào trong miệng Hùng Phong. Chàng mừng rỡ ghé tai kề miệng cháu để nghe nói lời gì? Chàng gọi khẽ:

- Hùng Phong! Cháu nghe tiếng gọi của chú không?

Lâu lắm Hùng Phong mới mở mắt lơ lơ nhìn chú, thều thào:

- Chú...

Thấy cháu đã hồi tỉnh nhận ra mình, Quốc Anh vui mừng ứa nước mắt. Chàng với tay lấy xiên thuốc để trên bàn rót ra chén, rồi kề vào miệng cháu, ngọt ngào bảo:

- Cháu uống thuốc này để giải trừ nội thương.

Mấy hôm nhờ chàng nhét vào miệng Hùng Phong những liều linh dược, nên Hùng Phong mới chống đỡ được giờ phút tử thần. Hùng Phong vâng lời chú uống hết chén thuốc có vẻ mệt ngất ngư. Toàn thân chàng đều bị năng bố, ngoại trừ mặt. Đó cũng là cái may lúc chàng té sấp xuống, khói lửa chỉ tấp sau lưng, mặt và thân phía trước nhờ đó không bị phỏng. Vết thương trầm trọng nhất là nơi lưng và hai gót chân.

Uống xong chén thuốc Hùng Phong ngủ yên được một lúc, khi tỉnh dậy có vẻ đỡ hơn. Thấy chú vẫn còn ngồi bên cạnh mình, Hùng Phong thều thào nói với chú, ánh mắt hết sức khẩn cầu:

- Cháu muốn về Trần gia trang...Cháu... muốn về...Cháu ...trước khi...cháu...

Quốc Anh không cảm được nước mắt, gật gật đầu:

- Cháu tịnh dưỡng ít hôm rồi ta sẽ đưa cháu về nhà.

- Sợ không kịp... Về ngay nghe chú...

Nói được mấy lời, chàng đuổi sức nhắm mắt lại. Quốc Anh hoảng kinh tưởng Hùng Phong đã chết, mặt tái mét, tay run run đặt lên mũi cháu, nghe còn hơi thở mới hoàn hồn! Chàng ngồi thêm một lúc thấy cháu đã ngủ yên, nên lên ra ngoài tìm nghĩa huynh.

Đang ngồi buồn thiu trước sân với vò rượu, Trường Hân chợt thấy nghĩa đệ bước ra với nét mặt rầu rĩ. Chàng biến sắc đứng lên hỏi:

- Hùng Phong đã...

Quốc Anh lắc đầu:

- Không! Nó vừa mới tỉnh và đòi về Trần gia trang.

Trường Hân châu mày:

- Thương thế nặng như vậy làm sao đi xa được?

- Em cũng nghĩ như vậy. Nhưng ý nó muốn về trước khi ...

Chàng không can đảm nói thêm. Trường Hân xúc động nín thinh. Quốc Anh nắm tay nghĩa huynh nói:

- Em phải vào với cháu. Nhờ hiền huynh tìm dùm cỗ xe song mã thật êm, có mui kín, có chỗ nằm thoải mái. Em muốn làm theo ước vọng cuối cùng của nó. Hiền huynh lo được không?

Trường Hân gật đầu:

- Không khó lắm đâu! Anh hứa với hiền đệ, sáng mai sẽ tìm được xe.

Xe đưa người bệnh mất bốn ngày đường mới về tới nơi. Suốt quãng hành trình Hùng Phong vẫn nằm thiu thiu thiếp. Cũng may dọc đường không gặp trở ngại của bọn lính Hồ. Vì sau trận bị quân Phục Quốc đột nhập thành Thăng Long thiêu hủy hoàng cung và các kho nguyên liệu, bọn Hồ còn kinh hoàng chưa nghĩ đến việc đao binh. Chúng phải lo chỉnh trang lại nội thành và tổ chức lại quân bị, vì số binh tử thương quá nhiều. Cũng nhờ vậy cỗ xe đưa Hùng Phong từ Mật Khu về Trần gia trang được bình yên vô sự.

Khi Quốc Anh đặt cháu lên giường nơi tư phòng, Hùng Phong mới mở mắt lơ lơ nhìn chú, song không nói được lời nào! Tất cả gia nhân trong nhà thấy chủ nhân mang Hùng Phong trở về như một xác chết, mọi người đều khóc, kể cả Hoàng Giáp và bà nữ mẫu đều đứng trước cửa phòng chờ đợi hồi thăm. Quốc Anh thuật sơ tình trạng của cháu và bảo mọi người nên rút lui, đừng làm kinh động vị công tử. Lý Dân và bà nữ mẫu khóc nhiều nhất, nhưng Quốc Anh cũng không biết nói lời gì để an ủi họ, vì chính chàng cũng đang khóc trong lòng! Đem được cháu về Trần gia trang, Quốc Anh cũng mừng, vì nơi đây chỗ ở thoải mái, khí hậu khô ráo không ẩm ướt như miền rừng núi Ba Vì. Chàng lại có đầy đủ phương tiện và thuốc men để chữa trị cho cháu.

Một tuần trôi qua mau lẹ. Vết thương phỏng cháy ngoài da của Hùng Phong đã bớt nhiều, song nội thương vẫn còn trầm trọng, lúc tỉnh lúc mê. Những lúc tỉnh, Hùng Phong rất thỏa mãn chờ đợi cái chết nơi tòa nhà của chú, một nơi lưu nhiều kỷ niệm, có cả kỷ niệm đốn đau của mối tình si vô vọng. Tuy Hùng Phong không nói ra, nhưng Quốc Anh nhìn ánh mắt của cháu cũng hiểu cháu muốn về đây là để hồi nhớ kỷ niệm với Giáng Hương trước khi từ giả cõi đời. Hiểu được tâm sự của cháu, Quốc Anh đau đớn từng đoạn ruột. Rồi sau một đêm nghĩ suy, chàng nhất quyết đi tìm Giáng Hương. Bởi chàng là thầy thuốc, chàng dư biết nội thương của cháu trầm trọng một phần cũng vì cháu không thiết sống nữa. Có những bệnh nhân đau bệnh ngặt nghèo, y được khó thể trị lành, nhưng nhờ ý thích ham sống yêu đời làm cho cơ thể tăng nguồn sinh lực, cơn bệnh cũng giảm bớt đi. Lương y nhờ đó có thể trị liệu dễ dàng.

Tờ mờ sáng hôm sau chàng gọi Vương tam nhờ trông coi Hùng Phong, trong khi chàng đi vắng, vì Vương tam cũng biết một ít về y học. Chàng cùng người bạn trung thành, tức con Phi Phi, tức tóc rời Trần gia trang, dắt theo con Phi Vân, ngựa của Hùng Phong. Suốt ngày dong ruổi, chàng đến chùa Hương Tích thì trời đã tối. Nguyên chùa này chàng có viếng nhiều lần. Thuở còn chung sống với thân sinh ở Đế kinh, thỉnh thoảng chàng có đưa cha mẹ viếng chùa này. Nhà sư trụ trì với gia đình chàng thân thiết lắm. Chàng cũng thừa biết nhà sư là một bậc chân tu, nên năm trước nghe Giáng Hương muốn đến chùa Hương Tích chàng mới yên dạ để nàng ra đi. Mười mấy năm nay chàng mới trở lại cảnh cũ, không thấy thay đổi, cũng vẫn khung cảnh u nhã tịch mịch của một chốn tu hành.

Ngoài trời bóng đêm bao trùm, nhưng trong chùa ánh đèn leo lét, tỏa ra chút ánh sáng mờ ảo lung linh. Mùi trầm hương quyện vào khói bay bay theo tiếng chuông chùa ngân nga như đưa hồn chàng xa rời thế giới trần tục. Chàng buộc hai con ngựa ngoài gốc đa già, đi thẳng vào chính đường gặp ngay một chú tiểu từ trong bước ra. Chú tiểu vòng tay chào chàng chưa kịp hỏi, Quốc Anh đã lên tiếng:

- Nhờ chú tiểu bạch lại với đại sư, có Tiêu Dao Trần Quốc Anh ở Trần gia trang xin được gặp người.

Chú tiểu chấp tay nói:

- Kính mời quý khách vào trong, chờ tôi bạch lại đức thầy.

Quốc Anh gật đầu theo chân chú tiểu vào nhà khách. Phút chốc một nhà sư đạo mạo từ trong bước ra. Quốc Anh vội vàng đứng lên chấp tay xá chào:

- Kính chào đại sư! Không rõ đại sư còn nhớ tiểu sinh không?

Sư phụ trụ trì vẻ mặt hiền từ, tươi cười đáp:

- Bàn đạo nghe nói Trần công tử đến viếng, nên mới hỏi hã ra ngay. Lâu ngày không gặp công tử, lão tăng già yếu, còn công tử thì vẫn tuấn nhã thanh kỳ như xưa, không thấy thay đổi chi hết!

Quốc Anh mỉm cười gượng gạo:

- Đại sư thương tình tiểu sinh mới nói như thế. Chớ kể trần tục như tiểu sinh trăm điều lo nghĩ, hình hài cần cỗi trước tuổi, làm sao sánh được với bậc chân tu tâm hồn thư thái?

Giọng chàng vụt trở nên trầm trọng:

- Hôm nay tiểu sinh đến đây để cầu cứu đại sư một việc...

Chàng tóm tắt việc Hùng Phong vì hy sinh cho đại cuộc mà bị trọng thương và cũng cho đại sư biết nỗi khổ khổ của cháu chỉ vì ôm mối si tình tuyệt vọng với một nữ tu sĩ trong chùa. Chàng nói:

- Cũng vì tánh mạng của thằng cháu như ngọn đèn dầu sắp tắt, nên tiểu sinh mới đến đây cầu cứu Hoàng tiều thư. Kính nhờ đại sư nói giúp một lời.

Sư phụ trụ trì nghe qua thở dài:

- Năm trước Hoàng tiều thư đến đây kể rõ sự tình. Bần đạo không biết khuyên nhủ thế nào ngoài việc giảng giáo lý nhà Phật cho tiểu thư quên điều khổ lụy. Một năm qua, đã bao lần tiểu thư xin xuống tóc qui y, nhưng bần đạo xét thấy tiểu thư còn vương vấn tình ái, tâm trí chưa yên, nên chưa cho xuống tóc.

Dừng một lúc nhà sư tiếp:

- Con người không có số tu hành thì không thể dứt nợ trần tục. Công tử chờ ở đây. Để bần đạo vào trong khuyên bảo Hoàng tiều thư ra gặp công tử.

Nhà sư dứt lời quay quả bước đi.

Giáng Hương đang ngồi trước bàn thờ Phật Tổ nơi tịnh đường, mắt nhắm lại, miệng lẩm bẩm đọc bài kinh sám hối... Trọn ngày nay nàng đã tụng nhiều lần kinh sám hối mà tâm trí vẫn bất an. Tối qua nằm mộng, Giáng Hương thấy mình đang cùng bà nữ mẫu may vá nơi tư phòng ở Trần gia trang bỗng nghe tiếng vó câu dồn dập, rồi tiếng reo hò vang dội dưới sân... Nàng hốt hoảng chạy ra cửa sổ nhìn xuống ...thấy vô số binh Hồ đang vây đánh một người. Người ấy tung hoành được một lúc thì bị bọn người hung ác kia đánh té ngựa. Rồi chúng bu lại kẻ đâm người chém đến khi người kia không còn cựa quậy chúng mới bỏ đi. Bấy giờ Giáng Hương mới nhận ra người nằm đó là Hùng Phong. Thấy chàng nằm yên trong vũng máu đào, nàng thét như một kẻ điên cuồng, chạy nhào ra sân ôm chàng kêu gọi khóc lóc. Nhưng Hùng Phong đã là một cái xác bất động! Nàng đau đớn lăn lộn trên người chàng, lệ nhòa với máu đầm ướt xiêm y.

Khi tỉnh dậy Giáng Hương biết là chiêm bao mà lòng còn kinh sợ thật lâu, trông lại mới hay gối ướt đầm vì lệ và con tim còn quặn quai đau đớn. Nàng ngồi hàng giờ trên giường nghĩ mãi đến giấc mộng hãi hùng, hai hàng nước mắt xót thương người xưa... Chợt nhớ là mình đã khoác áo tu hành, không được để lòng vương vấn người đời, Giáng Hương toát mồ hôi lạnh. Biết mình phạm cấm điều của nhà Phật, Giáng Hương hối hận ăn năn, nửa đêm chạy ra tịnh đường tụng kinh sám hối. Nay cũng chẳng phải là lần đầu mộng寐! Một năm qua nàng vẫn chưa quên cuộc đời cũ. Ban ngày tụng kinh niệm Phật tâm trí an tịnh được nhiều, nhưng ban đêm mộng寐 vẫn còn bấn loạn chưa yên. Có lần nàng thấy mình còn sống nơi nhà cha nàng ở Thanh Hoá. Tiêu Dao tráng sĩ tới thăm, cha nàng đi vắng. Nàng mời chàng đi dạo ngoài vườn. Chàng bắt bướm tặng nàng bảo rằng: *«bướm bay lượn sống được nhờ có hoa. Vườn đẹp nhờ có trăm hoa đua nở, có ngàn bướm bay lượn. Tuy cả hai khác giống, nhưng phải nương tựa nhau để sinh tồn. Người cũng vậy!»*. Chàng nói lời sâu sắc, nàng kịp hiểu, nên lòng run lên nỗi cảm xúc dạt dào. Khi tỉnh dậy dạ mãi ngẩn ngơ, hồn mãi lâng lâng...Nàng lại phải ra tịnh đường tụng kinh sám hối.

Cũng có hôm nàng chiêm bao thấy cùng Hùng Phong ruỗi ngựa rong chơi ngoài rẫy. Rồi cả hai xuống ngựa đi dọc theo bờ đê. Bỗng dung nàng nổi tính trẻ thơ, bỏ chạy trốn... Hùng Phong thấy thế rượt theo. Cả hai chơi trò ú tim. Bất ngờ trong lúc cấp bách chạy, nàng sải chân té ùm xuống ao. Hùng Phong lých quỳnh phóng theo vớt nàng. Chàng ôm nàng lội vào bờ. Nàng nằm gọn trong vòng tay chàng, trong lòng vô cùng bền lễn. Lúc tỉnh dậy con tim còn rạo rực xao xuyến khôn nguôi. Hôm đó Giáng Hương cũng tụng kinh sám hối cả ngày. Buổi nay giấc mộng thật hãi hùng! Trọn ngày nàng cầu kinh sám hối, mà dạ vẫn hoang mang, tâm thần u uất. Đang ngồi cầu kinh, nàng uể oải đứng lên... bất ngờ trông thấy sư phụ đang đứng nhìn mình. Giáng Hương run lên vì nghĩ rằng thầy đã đọc được nội tâm của mình. Nàng sợ hãi sụm xuống trước mặt sư phụ trụ trì, miệng lí nhí:

- Bạch thầy...Con...

Một giọng nói hiền từ phát ra:

- Diệu Minh con! (pháp danh của nàng từ khi vào chùa) Nhà ngoài có vị khách muốn gặp con và cần sự giúp đỡ của con để cứu mạng một người. Con nên ra gặp khách để thấu rõ sự tình.

Mới đầu nàng tưởng bị thầy quở trách vì lòng mãi vương bụi trần. Sau nghe thầy bảo ra gặp khách, nàng không rõ là ai? Từ khi đến đây ngoài các sư và ni cô trong chùa, nàng không quen biết ai, mà làm sao nàng có

thể cứu giúp được người? Trong lòng thắc mắc nhưng không dám hỏi, Giáng Hương bưng bả bước ra...Bất ngờ chân nàng chùng lại, tim mình đập mạnh...Người khách đứng đó như có một quyền lực vô hình làm cho Giáng Hương run rẩy sợ hãi, dợm chân muốn chạy. Song nhớ lời thầy dạy nàng làm lùi bước ra...

Quốc Anh đang hồi hộp ngóng trông...chợt thấy một ni cô từ trong tịnh đường cúi mặt đi ra... Ni cô ấy không ai khác hơn là nàng tiên muôn thuở của chàng! Nhìn người xưa trong lớp áo nâu sồng đạm bạc, lòng chàng dâng lên bao mối thương cảm! Tình yêu lắng đọng trong lòng chàng chớ nào phải đã quên? Một năm không thấy mặt, giờ chàng gặp lại dung nhan ấy vẫn không thay đổi! Lớp khăn nâu che giấu mái tóc óng ả ngày nào càng làm tăng nét siêu phàm thoát tục của một tiên nữ dưới ánh đèn mờ ảo lung linh...Trong phút chốc Quốc Anh có cảm tưởng như không bỏ được tình yêu to lớn trong đời chàng. Tình yêu này chàng ôm ấp nhiều năm. Người tình này duy nhất trong đời, bất diệt trong tim.

Quên làm sao, bỏ làm sao, cho khỏi vấn vương thương tiếc? Chàng đứng sững sờ nhìn nàng...Còn nàng sợ hãi cúi mặt... Cả hai quên lững chào nhau! Giữa lúc thần hồn điên đảo ấy... Quốc Anh chợt nhớ chàng đến đây nào phải để gặp lại người yêu, nào phải để khơi động mối tình đang lắng trong tim cho vùng dậy bay cao? Chàng đến đây có cả một sứ mệnh. Chàng đến vì lương tâm của một thầy thuốc, vì tình thương và trách nhiệm của một người chú đối cháu. Chàng đến để cầu khẩn người này... Lòng còn đang bấn loạn, song ngoài mặt chàng cố giữ vẻ tự nhiên và giọng nói không run:

- Hoàng tiểu thư, tôi đến đây báo tin buồn với tiểu thư...Hùng Phong đã...

Chàng nói chưa dứt câu, Giáng Hương đã thất sắc kêu lên:

- Công tử đã chết?

Đồng với tiếng kêu, nàng ngồi phệt xuống chiếc băng dài nơi nhà khách. Giấc mộng hãi hùng đêm qua đã là sự thật, làm cho nàng run rẩy. Quốc Anh thấy thần sắc kinh hoàng của nàng, vội vàng trấn tĩnh:

- Hùng Phong chưa chết, nhưng cũng như đã chết!

Nàng ngước đôi mắt đẫm lệ nhìn lên... Chàng dầu dàu:

- Trong trận tấn công địch ở thành Thăng Long vừa qua Hùng Phong bị thương nặng. Tôi đã hết sức cứu chữa, nhưng không giúp được bao nhiêu. Tiểu thư! Tôi đến đây khẩn cầu tiểu thư hãy cứu Hùng Phong! Chỉ tiểu thư mới có thể giải thoát cho Hùng Phong khỏi bàn tay của tử thần.

Giáng Hương tỏ vẻ không hiểu lời chàng, nghẹn ngào nói:

- Tráng sĩ là thầy thuốc mà không chữa trị được cho công tử, kẻ tu hành như tôi làm sao mà cứu chữa?
- Hùng Phong yêu tiểu thư! Dù tiểu thư có lẩn trốn, thủy chung nó vẫn yêu tiểu thư như thuở ban đầu.

Chàng nói y như nói tâm sự của chính mình!

Giáng Hương chấp tay trước ngực:

- Nam mô a di đà Phật! Xin tráng sĩ đừng nói những lời ấy với kẻ đã đem thân vào cửa thiền.
- Tôi kêu gọi lòng từ bi của tiểu thư. Xin hãy thương yêu cháu tôi, cho nó có nguồn sinh lực để sống. Tiểu thư tu mấy kiếp, xây mấy kiếng chùa, cũng không bằng cứu một mạng người.

Giáng Hương nhắm mắt lại, toàn thân run rẩy... Quốc Anh lặng nhìn nàng, nét mặt vô cùng thảm não. Thời gian trôi qua không biết bao lâu, Giáng Hương bỗng mở mắt ra, nói giọng thảm thiết:

- Kẻ này đã thề nguyện trọn đời gửi thân nơi cửa Phật, mong tráng sĩ hiểu cho.

Quốc Anh mím chặt môi, ánh mắt khốn khổ tuyệt vọng. Bỗng có một giọng nói hiền từ cất lên:

- Diệu Minh con, cửa chùa luôn luôn rộng mở cho tất cả chúng sinh, cho những ai muốn xa lánh trần tục. Nhưng thầy khuyên con hãy theo Tiêu Dao tráng sĩ trở về cứu mạng cho cháu của người. Bấy lâu thầy để tâm dò xét, biết rằng lòng con chưa tĩnh, con chưa thể quên hết chuyện đời. Chính vì thế mà một năm qua thầy không xuống tóc cho con. Ôi! Chẳng qua con không có số tu hành, nợ trần phải trả!

Giáng Hương nghe nhà sư nói, lệ đổ ròng ròng, ngồi sụm dưới chân nhà sư khóc nức nở. Quốc Anh tha thiết khẩn cầu:

- Năm xưa đã có lần tiểu thư muốn hiến nhan sắc mình cho lợi ích quốc gia, định dâng đời mình cho cha con họ Hồ. Nay tôi xin tiểu thư hãy vì lợi ích quốc gia mà cứu mạng một đấng tướng. Đất nước rất cần những con người tài ba dũng cảm như Hùng Phong, nhất là trong giai đoạn diệt thù cứu quốc này.

Giáng Hương không còn can đảm chối từ nữa. Nàng lạy sư phụ trụ trì và đứng lên lau nước mắt, nói trong nghẹn ngào:

- Vĩnh biệt thầy.

Nhà sư dịu dàng hỏi:

- Con cần thu xếp hành trang chi không?
- Con chẳng có chi ngoài ít áo quần nhà chùa, xin gửi lại. Kính nhờ thầy chuyển lời giả từ của con với các sư và ni cô.

- Con yên tâm ra về. Thầy sẽ thay lời cho con.

Mọi việc đã thu xếp giải quyết, Quốc Anh không giấu được nỗi xúc động. Chàng cảm tạ nhà sư trụ trì và cùng Giáng Hương ra cửa. Đôi kỵ mã phi nước đại trọn đêm, về đến Trần gia trang đã là ngày hôm sau.

Trở về chốn xưa, gặp lại cha già, gặp lại người nữ mẫu, điều mà Giáng Hương ngờ! Té ra nàng sợ mang nặng ân tình, trốn bỏ nơi này ra đi, mà người thân của nàng vẫn còn đó... Cha con gặp nhau mừng mừng tủi tủi...Hoàng Giáp ôm nàng khóc khuyen rằng:

- Con hãy cứu mạng công tử.

Trong khi Giáng Hương trở về tư phòng cởi bỏ lớp áo nhà chùa, Quốc Anh vào thăm Hùng Phong. Vương tam cho biết Hùng Phong vẫn tình trạng cũ, lúc tỉnh lúc mê. Lúc tỉnh Hùng Phong có hỏi chú, nhưng Vương tam nói Tiêu Dao tráng sĩ cần ngủ một lúc.

Giáng Hương về tư phòng thấy mọi vật vẫn còn y nguyên như ngày nàng ra đi. Nơi đây không có gì thay đổi! Tòa nhà này, khung cảnh này...Nàng phủ phàng bỏ đi, nhưng người và cảnh vật nơi đây vẫn hân hoan đón mừng ngày nàng trở về. Những người thân của nàng lại được chàng đùm bọc, dù nàng trốn chạy, dù nàng chối bỏ lời nguyện ước, dù nàng không muốn đáp nghĩa ân! Chàng cao thượng như thế, mà trời ơi! Nàng có đền đáp được cho chàng trong môn một? Lòng nàng lại một phen nổi sóng ba đào!

Quốc Anh từ trong phòng Hùng Phong bước ra đón Giáng Hương, thấy nàng xuất hiện trong lớp áo trắng ngày xưa, trâm không cài, tóc buộc lỏng lẻo bởi một giải lụa đào... Hình ảnh này đúng là hình ảnh của nàng tiên chàng gặp trong vườn nhà nàng ở Thanh Hóa. Nàng vô tình nhắc lại kỷ niệm đầu, khiến cả hai ngỡ ngàng nhìn nhau... Sợ Giáng Hương lại dùng dằng giữa hai mối tình nan giải, Quốc Anh nhìn thẳng vào mắt nàng nói một lời tâm huyết:

- Nếu nàng còn chút tình cho tôi, xin hãy vì tôi mà hứa hẹn trăm năm với Hùng Phong, xin hãy vì tôi mà thương yêu cháu tôi. Duyên đôi ta kiếp này không trọn, xin hẹn kiếp sau.

Chàng nói dứt lời không nhìn nàng nữa, mở cửa cho nàng bước vào phòng. Giáng Hương trông thấy Hùng Phong nằm cứng đờ trong lớp băng trắng, lòng xót xa không chịu được, chạy tới sụm ngay bên cạnh giường, gục đầu trên mặt chàng khóc sụt sùi. Lạ lùng làm sao những giọt mưa Ngâu của Chức nữ làm tỉnh thức Ngưu lang! Hùng Phong mở mắt ra... trông thấy Giáng Hương thì chớp chớp mắt, tưởng mình quá mắt nhận lầm. Chừng nhìn kỹ, thấy rõ là nàng, chàng mừng rỡ cất giọng yếu ớt:

- Giáng Hương! Có phải đúng là tiểu thư đó không?

Giáng Hương đáp trong tiếng nấc:

- Vâng! Chính thiếp!
- Tiểu thư đừng đi tu nhé tiểu thư?
- Vâng! Thiếp không đi tu nữa. Thiếp trở về đây với chàng...

Đôi mắt của Hùng Phong vụt long lanh sáng quắc:

- Ở...tiểu thư đừng đi tu cực khổ. Hãy ở đây nên duyên cùng chú. Tôi mong...

Giáng Hương nghẹn ngào ngắt lời:

- Không! Chàng đừng nhắc đến chú nữa! Người ấy cao quý lắm, thiếp không xứng đáng đâu! Thiếp yêu chàng! Nếu chàng cũng yêu thiếp, xin đừng bỏ thiếp rơi trên cõi đời này!

Hùng Phong trong dạ không yên:

- Còn chú? Chú cũng yêu nàng!

Giáng Hương lắc đầu, nước mắt tuôn như suối:

- Không! Chú bảo khi xưa tự thiếp hứa hẹn ràng buộc. Chớ sự thật lòng chú không muốn.

Hùng Phong buồn thiu:

- Nàng không yêu chú sao?

Giáng Hương nức nở:

- Cha thiếp và chú đã hứa hôn cho đôi ta. Từ đây thiếp thuộc về chàng, thiếp là vợ hôn thê của chàng. Xin chàng hãy ráng sống. Đừng để Giáng Hương trở thành góa bụa tội nghiệp! Chàng sống vì thiếp nhé? Chàng hứa với thiếp một lời nhé?

Đổi đáp quá lâu Hùng Phong có vẻ mệt ngất ngư, nhưng khi nghe mấy lời của Giáng Hương nét mặt vô cùng hạnh phúc, đôi môi mấp máy hứa hẹn:

- Tôi phải sống cho nàng...cho đảng Phục quốc và cho chú nữa...

Quốc Anh đứng bên ngoài nghe đến đây, thở một hơi dài nhẹ nhõm. Chàng nhẹ nhẹ rút lui để Giáng Hương còn lại một mình với Hùng Phong. Chàng trở về tư phòng, ngồi bên bàn viết, tay chống lên cằm, mắt nhìn

thẳng phía trước... Nhưng chàng không trông thấy gì, mà cũng không không nghĩ ngợi gì... Một lúc lâu, mắt chàng vô tình dừng lại chỗ vách treo bức tranh « Mộng du cung Quảng ». Hình hài của Giáng Hương còn đó... Chàng nhắm mắt lại, lẩm bẩm: “*Từ đây nàng là cháu dâu ta. Ta không được quyền nghĩ tới nàng nữa! Lòng đã quyết, chàng đứng lên bước tới gỡ tranh và lấy dao toan hủy tranh đi...*” Bất ngờ chàng để ý thấy người trong tranh có điểm khác lạ: Đuôi mắt nàng tổ nữ dài hơn đuôi mắt của Giáng Hương và bên khoe miệng không có nốt ruồi như Giáng Hương. Như vậy nàng tiên trong mộng của chàng nào phải Giáng Hương? Người tình trong mộng của chàng vẫn là người tình không tên! Chàng đã nhận lầm Giáng Hương mà thôi! Như vậy chàng không mất mát gì cả! Người tình trong mộng của chàng vẫn còn đó...

Nghĩ như thế lòng chàng nghe chút an ủi, nên treo tranh về chỗ cũ. Một hơi gió loang nhẹ vào phòng, mang theo mùi hương hoang dại của núi rừng. Quốc Anh hít một hơi dài, cảm nghe tinh thần phấn chấn được một chút. Chàng ngả người trên ghế, mắt nhắm lại, hồn thiếp đi...

* * *

Nhờ liều thuốc huyền diệu của ái tình, y sĩ Trần Quốc Anh có thêm phần linh dược trị lành nội thương và ngoại thương cho Hùng Phong trong thời gian ngắn ngủi 3 tháng! Khi cháu đã hoàn toàn bình phục, Quốc Anh liền xin phép Hoàng Giáp tổ chức lễ cưới cho Hùng Phong với Giáng Hương tại Trần gia trang. Lễ cưới đơn sơ nhưng thân mật, song thiếu sự hiện diện của Nguyễn Trường Hân. Vì tình hình đất nước khẩn trương, vị anh hùng họ Nguyễn không thể lìa Mật Khu tới dự tiệc cưới.

Sau hôn lễ của Hùng Phong, Quốc Anh cảm thấy mình đã tròn bổn phận đối với gia huynh, lo xong cuộc đời cho cháu. Tình nhà chàng đã trả, nợ nước chưa xong, nên hôm sau chàng sửa soạn hành trang trở lại Mật Khu. Hùng Phong đòi theo, Quốc Anh nghiêm giọng bảo:

- Cháu nay còn trách nhiệm đối với gia đình, hiền thê yếu đuối, nhạc gia già lão phải phụng dưỡng. Hơn nữa, ta rất cần cháu ở lại điều khiển Trần gia trang. Vì Hoàng thượng thư cần được nghỉ ngơi, mà Vương tam tiên sinh một mình coi không xuể. Mật Khu còn hoạt động được, những người chiến sĩ Phục Quốc còn sống được là nhờ sự hỗ trợ tài chánh của Trần gia trang. Nên chi việc làm của cháu tại gia vô cùng quan trọng. Phụng sự cho Quốc Gia có nhiều cách. Đâu cứ phải cầm gươm ra chiến trường mới gọi phụng sự? Mà đóng góp tài chánh, hỗ trợ tinh thần cũng là một lối phụng sự.

Thấy Hùng Phong vẫn còn buồn thiu, chàng vỗ vai cháu an ủi:

- Ta hy vọng sớm trở lại Trần gia trang để hưởng cuộc đời tiêu dao thưở trước. Vì một triều đình không được lòng dân, chắc chắn không thể tồn tại lâu dài. Ngày cùng toàn dân ca khúc khải hoàn sẽ không xa. Rồi đây ta sẽ cởi bỏ lớp áo chinh nhân, rút lui về miền hoang dã, vui thú sông hồ. Chú cháu ta sẽ một nhà sum họp.

Vợ chồng Hùng Phong tiễn chân chú ra tận ngõ, mắt ướt lệ trông theo...

Người tráng sĩ năm xưa vẫn một mình trên yên ngựa vượt suối băng đèo, giông ruổi trên con đường nghĩa vụ...

Đời chàng hiến cho cuộc phục hưng của tổ quốc¹

Bỏ lại:

Khung trời thơ mộng hoa gấm ngày xưa...

Bỏ lại:

*Trần gia trang khoảng đường dài hiu hắt,
Bến sông Đà năm tháng đứng bơ vơ...*

¹ Độc giả muốn xem tiếp câu chuyện này xin đọc «Hòn Vong Quốc» của Huỳnh Dung, đã xuất bản. HÒN VONG QUỐC tiểu thuyết đã sử dụng tình Việt Nam vào thời đô hộ của nhà Minh. Độc giả theo dõi hai người con trai hùng anh tuấn kiệt của Nguyễn Trường Hân: một người lưu lạc ở Chiêm Thành, một người lưu lạc Trung quốc, đã làm những việc chọc trời khuấy nước, điên đảo hoàng tộc Chiêm và Vua quan Minh triều, cuối cùng hai vị anh hùng này hợp với người tình hồi hương giải thoát dân ta khỏi ách đô hộ nhà Minh. Câu chuyện tình thâm thiết lăm lăm của 2 cặp trai hùng gái kiệt trong thời vong quốc.

Tạm ngưng.

Xin đọc tiếp "**HỒN VONG QUỐC**" của HUỖNH DUNG